

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 407/2020/HS-ST
Ngày: 05-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA,
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh.

Ông Nguyễn Trung Diễn.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 274/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 456/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 25/2020/HSST-TB ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: tổ 30, khu phố 4C, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1952 (chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1956; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là thứ hai trong gia đình; có vợ tên Trần Thị Diễm M, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 02 con sinh (lớn sinh năm 2008 và nhỏ sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/01/2007, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 26/5/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 25/02/2016, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 05/02/2020 (Có mặt).

2. Thạch L, sinh năm 1962 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 171, khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch O, sinh năm 1931 (chết) và bà Trần Thị B1, sinh năm 1937 (chết); Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Có vợ tên Phạm Thị Kim C, sinh năm 1965 và có 05 con (lớn nhất sinh năm 1983 và nhỏ nhất sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. Trần Thanh Đ, sinh năm 1973 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 412, khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh L1, sinh năm 1942 (chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1943 (chết); Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là thứ bảy; Có vợ tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973 và có 02 con sinh năm 1997 và năm 2009;

Tiền án: Ngày 16/6/2014, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 10.000.000đ (Mười triệu đồng) về tội “Đánh bạc”. Bị cáo Đức chưa chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/02/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

4. Nguyễn Hoàng Nhật N1, sinh năm 1985 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 569, tổ 14, khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H1, sinh năm 1960 (chết) và bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út; Có vợ tên Hùng Minh T2, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

5. Chu Văn N3, sinh năm 1962 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 13/1, khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn T3, sinh năm 1940 (chết) và bà Vũ Thị M1, sinh năm 1934 (chết); Gia đình bị cáo có 12 anh chị em, bị cáo là thứ sáu; Có vợ tên Thạch Thị G, sinh năm 1956 và có 02 con (lớn sinh năm 1982 (chết), nhỏ sinh năm 1987); Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/10/1996, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 30 tháng tù về tội “Hiếp dâm”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

6. Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1969, tại Nam Định; Nơi cư trú: 7/1, tổ 12, khu phố 1, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt A1, sinh năm 1932 và bà Ngô Thu H2, sinh năm 1936; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út; Có vợ tên Hoàng Kim T4, sinh năm 1973 và có 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 05/02/2020, tại quán nước không tên trong bến xe Đồng Nai thuộc khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, Lê Văn T, Trần Thanh Đ, Hàn Sỹ M2, Nguyễn Minh T5 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “Lắc bầu cua”. Sau đó, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3, Nguyễn Tuấn A, Thạch L và 03 người (không rõ lai lịch) cũng tham gia đánh bạc. T là người cầm cái, lắc bầu cua thắng thua với các con bạc.

Đánh bạc đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3, Nguyễn Tuấn A bị Công an phường B, thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

Quá trình làm việc các đối tượng khai nhận:

Lê Văn T khai nhận đem theo và sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thắng 300.000 đồng. Khi bị Công an bắt, T để dưới chiếu bạc 280.000 đồng, còn 1.720.000đ đồng để trong người thì bị thu giữ.

Thạch L đem theo và sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc bị thua 600.000 đồng, còn 400.000 đồng để trong người thì bị thu giữ.

Trần Thanh Đ đem theo 700.000 đồng để đánh bạc và thua hết.

Nguyễn Hoàng Nhật N1 đem theo và sử dụng 450.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, N1 bị thua 100.000 đồng, còn 350.000 đồng để trong người thì bị thu giữ.

Chu Văn N3 đem theo 6.520.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc và thua hết 100.000 đồng, còn 6.420.000 đồng để trong người không sử dụng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Tuấn A đem theo 680.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Tuấn A bị thua 100.000 đồng, đang đặt cược 50.000 đồng thì bị bắt. Số tiền 530.000 đồng để trong người không sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra, Hàn Sỹ M2 và Nguyễn Minh T5 cũng tham gia đánh bạc nhưng nghỉ trước khi bị bắt quả tang, cụ thể:

Hàn Sỹ M2 đem theo 259.000 đồng, sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc và thua hết, còn 209.000 đồng để trong người không sử dụng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Minh T5 đem theo 391.000 đồng, sử dụng 350.000 đồng đánh bạc và thua hết, còn 41.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Anh Phạm Thanh S khai: Anh là chủ quán nước vỉa hè trong bến xe Đồng Nai, khi T và đồng bọn đánh bạc thì anh không có mặt ở quán. Lúc anh S trở lại quán thấy đánh bạc thì S đã ngăn cản không cho T và đồng bọn đánh bạc (Sang không thu tiền xâu và không có lợi ích gì từ việc T và đồng bọn đánh bạc ở quán của Sang).

Cách thức đánh bạc “Lắc bầu cua” được thua bằng tiền như sau: Người cầm cái dùng 01 tờ giấy có kích thước khoảng 40cm x 60cm có 06 ô nhỏ in các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai trải trên bàn. Người chơi tự đặt tiền vào từng ô trên giấy với mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau đó, người cầm cái sử dụng 03 hộp xúc xắc hình khối lập phương kích thước khoảng 01cm³ có 06 mặt in các hình tương ứng với các hình như trên ô giấy, rồi bỏ vào một cái đĩa tròn, lấy một cái bát (chén) đập kín lại, cầm lên lắc nhiều lần, rồi mở ra. Khi người nào đặt tiền vào ô trên giấy có hình trùng với hình bề mặt phía trên của 03 hộp xúc xắc, thì người đó thắng, người cầm cái sẽ phải trả số tiền bằng số tiền người chơi đặt cược và ngược lại nếu các hình không trùng hợp với nhau thì người cầm cái thắng và được hưởng số tiền mà người đặt cược bỏ ra.

Vật chứng thu giữ gồm:

23 hộp xí ngẫu có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

03 bộ tô chén, đĩa dùng để lắc bầu cua.

01 cái bàn nhựa trên mặt bàn có kẻ vẽ chữ “Bầu - cua - tôm - cá - gà - nai”.

04 mặt giấy có vẽ hình: “Bầu - cua - tôm - cá - gà - nai”.

Thu trên chiếu bạc số tiền 5.420.000 đồng

Tang vật thu giữ trên người các đối tượng:

Lê Văn T số tiền 1.720.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK One.

Nguyễn Hoàng Nhật N1 số tiền 350.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Thạch L số tiền 400.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu hồng.

Chu Văn N3 số tiền 6.420.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

Nguyễn Tuấn A số tiền 530.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 màu vàng; 01 giấy phép lái xe hạng C và 01 chứng minh nhân dân.

Trần Thanh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam.

Hàn Sỳ M2 số tiền 209.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen.

Mai Văn C 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn C và số tiền 500.000 đồng.

Nguyễn Minh T5 số tiền 41.000 đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe, 02 chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh ngọc.

Phạm Thanh S số tiền 20.000 đồng.

- *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho:

Lê Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu TK One.

Nguyễn Hoàng Nhật N1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Thạch L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu hồng.

Chu Văn N3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

Nguyễn Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 màu vàng; 01 giấy phép lái xe hạng C và 01 chứng minh nhân dân.

Trần Thanh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam.

Hàn Sỳ M2 số tiền 209.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen.

Mai Văn C số tiền 500.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn C.

Nguyễn Minh T5 số tiền 41.000 đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe, 02 chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh ngọc.

Phạm Thanh S số tiền 20.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc “Lắc bầu cua” với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.890.000 đồng đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã mô tả. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại đối với các quyết định, hành vi của cơ quan, người tiến

hành tố tụng và đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.890.000 đồng cũng như tịch thu tiêu hủy công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Bản cáo trạng số 288/CT-VKSBH ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A vẫn thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc “Lắc bầu cua” với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.890.000 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc”; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo L, N1, Tuấn A; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Đ); Điều 35, Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

Bị cáo Lê Văn T từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

Bị cáo Thạch L từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

Bị cáo Trần Thanh Đ từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Nhật N1 từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

Bị cáo Chu Văn N3 từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.890.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 23 hột xí ngẫu có in hình: “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai”; 03 bộ tô chén, đĩa dùng để lắc bầu cua; 01 cái bàn nhựa trên mặt bàn có kẻ vẽ chữ “bầu - cua - tôm - cá - gà - nai”; 04 mặt giấy có vẽ hình: “bầu - cua - tôm - cá - gà - nai”.

- Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Thạch L nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo hiện cũng lớn tuổi nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Thanh Đ nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện phụ vợ chăm sóc con.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Nhật N1 nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện phụ vợ chăm sóc con.

Bị cáo Chu Văn N3 nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo hiện cũng lớn tuổi nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo hiện cũng lớn tuổi nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo, người làm chứng có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 05/02/2020, Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A đang đánh bạc bằng hình thức “Lắc bầu cua” tại quán nước không tên trong bến xe Đồng Nai thuộc khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa thì bị Công an phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang. Trong đó, T là người cầm cái, lắc bầu cua thắng thua với các con bạc với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.890.000 đồng.

Cách thức đánh bạc “Lắc bầu cua” được thua bằng tiền như sau: Người cầm cái dùng 01 tờ giấy có kích thước khoảng 40cm x 60cm có 06 ô nhỏ in các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai trải trên bàn. Người chơi tự đặt tiền vào từng ô trên giấy. Sau đó, người cầm cái sử dụng 03 hạt xúc xắc hình khối lập phương kích thước khoảng 01cm³ có 06 mặt in các hình tương ứng với các hình như trên ô

giấy, rồi bỏ vào một cái đĩa tròn, lấy một cái bát (chén) đầy kín lại, cầm lên lắc nhiều lần, rồi mở ra. Khi người nào đặt tiền vào ô trên giấy có hình trùng với hình bề mặt phía trên của 03 hột xúc xắc, thì người đó thắng, người cầm cái sẽ phải trả số tiền bằng số tiền người chơi đặt cược và ngược lại nếu các hình không trùng hợp với nhau thì người cầm cái thắng và được hưởng số tiền mà người đặt cược bỏ ra.

[4] Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A đã đủ căn cứ cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây mất an ninh tại địa phương. Các bị cáo đã trưởng thành, có khả năng nhận thức biết rằng cờ bạc là tệ nạn xã hội mà Nhà nước ra sức nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn trong đó:

Bị cáo Lê Văn T là người cầm cái, một mình ăn thua bằng tiền với các con bạc khác nên có mức án cao nhất.

Bị cáo Trần Thanh Đ mặc dù tham gia đánh bạc nhưng bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” nên có mức án tương đương với bị cáo T.

Các bị cáo Thạch L, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A tham gia đánh bạc cùng nhau nên có mức án tương đương nhau.

[7] Về nhân thân:

Bị cáo Lê Văn T có 03 nhân thân về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Đánh bạc”.

Bị cáo Trần Thanh Đ có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” và 01 nhân thân về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo Chu Văn N3 có 01 nhân thân về tội “Hiếp dâm”.

Các bị cáo Thạch L, Nguyễn Hoàng Nhật N1 và Nguyễn Tuấn A chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thanh Đ phạm vào tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; các bị cáo Thạch L, Nguyễn Hoàng Nhật N1 và Nguyễn Tuấn A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[9] Các bị cáo Thạch L, Nguyễn Hoàng Nhật N1 và Nguyễn Tuấn A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Chu Văn N3 lớn tuổi, hiện đang bị bệnh Viêm gan B mạn, đái tháo đường nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[10] Đối với Hàn Sỹ M2, Nguyễn Minh T5 có tham gia đánh bạc nhưng đã nghỉ trước khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra không đủ cơ sở để xác định Hàn Sỹ M2, Nguyễn Minh T5 đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng, cũng như chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc” nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 109/2015/QH ngày 27/11/2015 của Quốc hội.

[11] Đối với anh Phạm Thanh S là chủ quán nước không biết việc T và đồng bọn đánh bạc, cũng không thu tiền xâu hay có lợi ích gì nên hành vi của Phạm Thanh S không cấu thành tội "Đánh bạc" và "Gá bạc".

[12] Đối với 03 đối tượng (không rõ lai lịch) có hành vi đánh bạc nhưng đã bỏ chạy thoát nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ.

[13] Về biện pháp tư pháp:

Số tiền 7.890.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 23 hột xí ngầu có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 03 bộ tô chén, đĩa dùng để lặc bầu cua; 01 cái bàn nhựa trên mặt bàn có kẻ vẽ chữ “bầu - cua - tôm - cá - gà - nai”; 04 mặt giấy có vẽ hình: “bầu - cua - tôm - cá - gà - nai” không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tiếp tục tạm giữ 6.950.000 đồng gồm: 6.420.000 đồng của Chu Văn N3; 530.000 đồng của Nguyễn Tuấn A để đảm bảo thi hành án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[15] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Đ); Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

Bị cáo Lê Văn T **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2020.

Bị cáo Trần Thanh Đ **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

Bị cáo Thạch L số tiền 25.000.000 đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Hoàng Nhật N1 số tiền 25.000.000 đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Chu Văn N3 số tiền 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Tuấn A số tiền 25.000.000 đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Lê Văn T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam, giữ về hành vi vi phạm pháp luật khác.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 7.890.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

23 hột xúc xắc (xí ngẫu) có in hình: bầu, cua, tôm, cá, gà và nai;

03 bộ tô chén - đĩa (gồm 03 đĩa nhựa, 01 tô nhựa, 01 tô xứ và 01 tô giấy các-tông quán băng keo);

01 bàn nhựa loại bàn 04 chân, mặt bàn chữ nhật có kích thước 40cm x 60cm, trên mặt bàn được kẻ vẽ chia thành 06 ô tương ứng với mỗi ô ghi một chữ của 06 chữ “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai”;

04 mặt giấy có vẽ in hình “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai”.

- Tiếp tục tạm giữ 6.950.000đ (Sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) gồm: 6.420.000đ (Sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) của Chu Văn N3; 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) của Nguyễn Tuấn A để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền sung vào Ngân sách Nhà nước 7.890.000 đồng, 6.950.000 đồng của Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A theo Biên lai thu tiền số 09938 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

(Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn T, Thạch L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Hoàng Nhật N1, Chu Văn N3 và Nguyễn Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Anh Đức